

**QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy chế tài chính tạm thời của Công ty Phát triển
công nghiệp Tân Thuận thí điểm theo mô hình Công ty mẹ-Công ty con.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 12 tháng 6 năm 1999 ;
- Căn cứ Quyết định số 83/2004/QĐ-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm tổ chức, hoạt động theo mô hình Công ty mẹ-Công ty con tại Công ty Phát triển công nghiệp Tân Thuận ;
- Căn cứ Quyết định số 180/2004/QĐ-UB ngày 22 tháng 7 năm 2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức lại Công ty Phát triển công nghiệp Tân Thuận thí điểm hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ-Công ty con ;
- Nhằm tạo điều kiện hoạt động cho Công ty Phát triển công nghiệp Tân Thuận và góp phần triển khai thí điểm của mô hình Công ty mẹ-Công ty con ;
- Xét tờ trình số 466/ĐMDN ngày 17 tháng 9 năm 2004 của Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố ; ý kiến của Chi cục Tài chính doanh nghiệp thành phố (Công văn số 506/TCDN-PTM ngày 01 tháng 10 năm 2004) ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này bản Quy chế tài chính tạm thời của Công ty Phát triển công nghiệp Tân Thuận thí điểm theo mô hình Công ty mẹ-Công ty con.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố, Giám đốc

Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Chi cục Trưởng Chi cục Tài chính doanh nghiệp thành phố, Hội đồng Quản trị Công ty Phát triển công nghiệp Tân Thuận và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Thủ tướng Chính phủ
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Tài chính, Bộ KH và ĐT
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố
- Ban Tổ chức Thành ủy
- Văn phòng Thành ủy
- Cục Thuế, Công an TP
- Chi nhánh Ngân hàng NN/TP
- VPHĐ-UB : các PVP, Tổ CNN
- Lưu (CNN-K)

**KT. CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
PHÓ CHỦ TỊCH/THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thiện Nhân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ TÀI CHÍNH TẠM THỜI
CÔNG TY PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TÂN THUẬN
THEO MÔ HÌNH CÔNG TY MẸ - CÔNG TY CON

(Ban hành kèm theo Quyết định số 237 /2004/QĐ-UB
ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mô hình hoạt động.

1. Công ty Phát triển Công nghiệp Tân Thuận (dưới đây gọi tắt là Công ty mẹ IPC) là doanh nghiệp Nhà nước, hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, trực tiếp thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư vốn dưới hình thức sở hữu trong vốn điều lệ của các doanh nghiệp khác bao gồm các công ty con, doanh nghiệp liên kết và doanh nghiệp thành viên được nêu tại Khoản 1 Điều 2 Quy chế này.

2. Công ty mẹ IPC được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước. Các công ty con và doanh nghiệp liên kết được thành lập và tổ chức hoạt động theo quy định của pháp luật về loại hình doanh nghiệp tương ứng.

Điều 2. Giải thích từ ngữ.

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau :

1. Doanh nghiệp do Công ty mẹ IPC sở hữu toàn bộ hoặc một phần vốn điều lệ, gồm có :

a) Các doanh nghiệp do Công ty mẹ IPC sở hữu toàn bộ hoặc một phần vốn điều lệ nhưng có quyền chi phối (được gọi là các Doanh nghiệp thành viên), gồm có :

- Doanh nghiệp có 100% vốn Nhà nước hoạt động theo Luật doanh nghiệp Nhà nước (chưa chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên).

- Công ty TNHH một thành viên do Công ty mẹ IPC làm chủ sở hữu nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

- Công ty TNHH hai thành viên trở lên, Công ty cổ phần hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Công ty liên doanh với nước ngoài hoạt động theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, do Công ty mẹ IPC sở hữu :

+ Trên 50% vốn điều lệ.

+ Bằng hoặc dưới 50% vốn điều lệ nhưng có quyền chi phối, được quy định trong Điều lệ Công ty.

b) Doanh nghiệp có một phần vốn góp của Công ty mẹ IPC (còn gọi là doanh nghiệp liên kết) : là doanh nghiệp trong hệ thống thành viên mà Công ty có cổ phần hoặc phần vốn góp trong vốn điều lệ của công ty đó dưới mức đa số hoặc dưới mức chi phối.

2. “Quyền chi phối của Công ty mẹ IPC đối với doanh nghiệp trong hệ thống thành viên” là quyền quyết định của Công ty mẹ IPC (với tư cách là cổ đông, bên góp vốn) đối với doanh nghiệp thành viên về việc thông qua hoặc không thông qua các vấn đề nhân sự chủ chốt, tổ chức quản lý, thị trường, chiến lược kinh doanh, định hướng đầu tư và các vấn đề quan trọng khác của doanh nghiệp này.

3. “Cổ phần chi phối, vốn góp chi phối” là cổ phần hoặc phần vốn góp của Công ty mẹ IPC chiếm trên 50% vốn điều lệ doanh nghiệp thành viên hoặc một tỷ lệ, mà theo quy định của pháp luật liên quan và điều lệ của doanh nghiệp khác, đủ để Công ty mẹ IPC thực hiện quyền chi phối đối với doanh nghiệp này.

4. “Vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty” là vốn do đại diện chủ sở hữu giao cho Công ty mẹ IPC khi chuyển đổi hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, vốn do đại diện chủ sở hữu giao thêm (nếu có) và vốn tự tích lũy trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư được bổ sung từ nguồn lợi nhuận sau thuế vào vốn Nhà nước.

5. “Vốn của Công ty” bao gồm vốn được Chủ sở hữu giao tại thời điểm thành lập Công ty; vốn của các doanh nghiệp Nhà nước khác thuộc các ngành và địa phương tham gia vào Công ty; vốn được Nhà nước đầu tư bổ sung cho Công ty (nếu có); vốn do Công ty tự huy động; phần lợi nhuận hàng năm sau thuế được trích bổ sung cho vốn theo quy định hiện hành; và các nguồn vốn khác nếu có.

Điều 3. Mục tiêu hoạt động.

Công ty mẹ IPC được Nhà nước giao vốn, đất đai và các nguồn lực khác để thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ IPC nhằm đạt hiệu quả kinh tế hoặc thực hiện nhiệm vụ công ích (nếu có).

Điều 4. Chức năng hoạt động.

1. Công ty mẹ IPC trực tiếp tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh để thực hiện các chức năng được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

2. Công ty mẹ IPC đầu tư vốn vào các doanh nghiệp khác dưới hình thức sở hữu một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của doanh nghiệp.

Điều 5. Kiểm tra, giám sát.

1. Công ty mẹ IPC chịu sự kiểm tra, giám sát về mặt tài chính của cơ quan đại diện chủ sở hữu Nhà nước là Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Công ty mẹ IPC thực hiện :

a) Việc kiểm tra, giám sát hiệu quả sử dụng vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn hệ thống Công ty.

b) Các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu vốn đối với các quan hệ tài chính phát sinh tại các Doanh nghiệp thành viên và doanh nghiệp liên kết trên cơ sở Điều lệ, Quy chế tài chính Công ty mẹ IPC, Điều lệ của các doanh nghiệp thành viên và liên kết, hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu có) và các quy định của pháp luật liên quan về loại hình doanh nghiệp.

3. Công ty mẹ IPC có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về thống kê kế toán, kiểm toán và công khai tài chính.

4. Hội đồng quản trị Công ty mẹ IPC (dưới đây gọi tắt là Hội đồng quản trị) thực hiện chức năng đại diện trực tiếp của chủ sở hữu Nhà nước tại Công ty, có quyền quyết định, chịu trách nhiệm và thực hiện việc kiểm tra, giám sát về các vấn đề liên quan đến hoạt động tài chính của Công ty mẹ IPC được nêu trong Quy chế này, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu Nhà nước phân cấp cho các cơ quan Nhà nước thực hiện.

Điều 6. Điều chuyển vốn và tài sản.

Nhà nước không điều chuyển vốn của Nhà nước đầu tư tại công ty và vốn, tài sản của công ty theo phương thức không thanh toán, trừ trường hợp quyết định tổ chức lại công ty hoặc thực hiện mục tiêu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Chương II

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VỐN

Điều 7. Vốn điều lệ.

1. Vốn điều lệ của Công ty mẹ IPC là toàn bộ số vốn do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giao cho Công ty mẹ IPC tại thời điểm chuyển đổi hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, được ghi vào Điều lệ Công ty mẹ IPC và công bố ngay sau thời điểm chuyển đổi.

2. Khi tăng hoặc giảm vốn điều lệ, Công ty mẹ IPC phải đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và công bố theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Giao nhận vốn.

1. Hội đồng quản trị là cơ quan nhận vốn do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giao.

2. Việc giao nhận vốn phải được hoàn thành trong thời hạn 60 ngày sau khi Công ty mẹ IPC có quyết định chuyển đổi hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh (hoặc người được ủy quyền) là người ký giao vốn ; Chủ tịch Hội đồng quản trị là người ký nhận vốn.

Điều 9. Huy động vốn.

1. Công ty mẹ IPC được quyền huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật phục vụ cho mục đích hoạt động sản xuất kinh doanh và tự chịu trách nhiệm hoàn trả đầy đủ cả gốc và lãi vay (nếu có) cho chủ nợ theo cam kết.

2. Thẩm quyền phê duyệt hợp đồng vay vốn :

a) Hội đồng quản trị quyết định các hợp đồng vay vốn có giá trị bằng hoặc đến lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản còn lại trên sổ kế toán của Công ty mẹ IPC tại thời điểm gần nhất.

b) Các hợp đồng vay vốn có giá trị thấp hơn tỷ lệ quy định trên do Hội đồng quản trị Công ty mẹ IPC quyết định phân cấp cho Tổng Giám đốc từng trường hợp cụ thể.

c) Đối với doanh nghiệp thành viên tồn tại trong quá trình chuyển đổi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn, hoặc Công ty cổ phần hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị phân cấp cho Giám đốc doanh nghiệp quyết định các hợp đồng vay vốn của doanh nghiệp.

Điều 10. Sử dụng vốn.

1. Công ty mẹ IPC được quyền chủ động sử dụng linh hoạt toàn bộ số vốn Nhà nước giao vào hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về bảo toàn, phát triển và hiệu quả sử dụng vốn.

2. Trường hợp Công ty mẹ IPC sử dụng các nguồn vốn, quỹ khác với mục đích sử dụng đã quy định cho các nguồn vốn, quỹ đó thì phải theo nguyên tắc có hoàn trả. Việc sử dụng vốn, quỹ để đầu tư xây dựng phải chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng.

3. Hội đồng quản trị quyết định việc sử dụng vốn vào các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty mẹ IPC trên cơ sở các kế hoạch, dự án, phương án do Tổng Giám đốc trình hoặc do Hội đồng quản trị phân cấp cụ thể.

Điều 11. Đầu tư ra ngoài Công ty mẹ.

1. Công ty mẹ IPC được quyền sử dụng vốn, tài sản thuộc quyền quản lý của Công ty mẹ IPC để đầu tư ra ngoài. Việc đầu tư ra ngoài Công ty mẹ IPC có liên quan đến đất đai phải tuân theo các quy định của pháp luật về đất đai.

2. Việc đầu tư ra ngoài phải tuân thủ các quy định của pháp luật và đảm bảo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn, phát triển vốn và tăng thu nhập của toàn Công ty.

3. Các hình thức đầu tư ra ngoài Công ty mẹ IPC gồm :

a) Góp vốn để thành lập mới Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn, Công ty hợp doanh, Công ty liên doanh với nước ngoài.

b) Mua cổ phần hoặc phần vốn của các công ty khác.

c) Mua lại một công ty khác.

d) Mua công trái, trái phiếu của Nhà nước hoặc của các tổ chức kinh tế khác.

e) Các hình thức đầu tư khác theo quy định của pháp luật.

4. Hội đồng quản trị quyết định các dự án đầu tư ra ngoài có trị giá nhỏ hơn hoặc bằng 50% tổng giá trị tài sản còn lại trên sổ kế toán của Công ty mẹ IPC tại thời điểm gần nhất.

5. Công ty mẹ IPC không được phép đầu tư hoặc góp vốn với các công ty khác hoặc doanh nghiệp tư nhân mà người quản lý điều hành công ty này hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân là vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty mẹ.

Điều 12. Bảo toàn vốn Nhà nước tại Công ty.

Công ty mẹ IPC có trách nhiệm bảo toàn vốn của Nhà nước tại Công ty bằng các biện pháp sau đây :

1. Thực hiện đúng các chế độ quản lý tài chính, sử dụng vốn và tài sản theo quy định của pháp luật.

2. Mua bảo hiểm tài sản theo quy định.

3. Hạch toán vào chi phí kinh doanh trong kỳ giá trị tài sản tồn thất hoặc các khoản dự phòng rủi ro sau đây :

a) Dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

b) Dự phòng các khoản phải thu khó đòi.

c) Dự phòng các khoản giảm giá chứng khoán.

d) Dự phòng giảm giá giữa đồng Việt Nam so với ngoại tệ.

4. Các biện pháp cần thiết khác mà pháp luật không cấm.

Điều 13. Quản lý và sử dụng số tiền thu từ bán cổ phần.

1. Số tiền thu được từ bán phần vốn Nhà nước khi cổ phần hóa các đơn vị phụ thuộc và doanh nghiệp thành viên, sau khi trừ chi phí cổ phần hóa được chuyển về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước của Công ty mẹ IPC.

2. Quỹ hỗ trợ sắp xếp và cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước của Công ty mẹ IPC do Hội đồng quản trị quản lý và được sử dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Quản lý các khoản nợ phải trả.

1. Công ty mẹ IPC có trách nhiệm thanh toán các khoản nợ phải trả theo đúng thời hạn đã cam kết.

2. Trước khi khóa sổ kế toán để lập báo cáo tài chính năm. Công ty mẹ IPC phải kiểm kê, đối chiếu các khoản công nợ với chủ nợ, đồng thời tiến hành đánh giá, phân loại nợ theo quy định hiện hành để kịp thời phát hiện các khoản nợ quá hạn, phân tích rõ nguyên nhân và có biện pháp xử lý kịp thời.

Chương III

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN

Điều 15. Tài sản.

Tài sản của Công ty mẹ IPC bao gồm tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn, tài sản lưu động và các khoản đầu tư ngắn hạn, được hình thành từ vốn điều lệ, vốn vay và các nguồn vốn khác.

Điều 16. Tài sản cố định.

1. Tài sản cố định của Công ty mẹ IPC bao gồm tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình, được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật.

2. Công ty mẹ IPC được chủ động lựa chọn các phương án đầu tư mua sắm tài sản cố định, đổi mới thiết bị công nghệ hoặc thay đổi cơ cấu tài sản cố định phù hợp với mục tiêu kinh doanh, nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng tài sản và hiệu quả sử dụng vốn.

3. Công ty mẹ IPC thực hiện trích khấu hao tài sản theo nguyên tắc mức trích khấu hao tài sản cố định phải bảo đảm bù đắp cả hao mòn hữu hình và hao mòn vô hình của tài sản. Tổng Giám đốc quyết định mức trích khấu hao cụ thể nhưng không được thấp hơn mức quy định của Bộ Tài chính.

Điều 17. Tài sản lưu động.

1. Tài sản lưu động của Công ty mẹ IPC bao gồm tiền, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, các khoản phải thu, hàng hóa tồn kho và tài sản lưu động khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý hàng hóa tồn kho theo quy định hiện hành. Khi giá gốc hàng tồn kho ghi trên sổ kế toán cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện

được thì Công ty mẹ IPC phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định.

3. Công ty mẹ IPC có trách nhiệm phải xử lý ngay những hàng tồn kho kém, mất phẩm chất, lạc hậu kỹ thuật, ứ đọng, chậm luân chuyển để thu hồi vốn. Tổng Giám đốc có quyền và trách nhiệm trong việc xử lý này.

Điều 18. Cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản.

1. Công ty mẹ IPC có quyền cho thuê, thế chấp, cầm cố các tài sản thuộc quyền quản lý của Công ty mẹ IPC kể cả quyền sử dụng đất theo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn, phát triển vốn và bảo đảm các thủ tục theo quy định của pháp luật.

2. Việc sử dụng tài sản để cho thuê, thế chấp, cầm cố phải tuân theo đúng các quy định của Bộ Luật Dân sự và các quy định khác của pháp luật.

Điều 19. Sử dụng tài sản để bảo lãnh.

Công ty mẹ IPC có quyền sử dụng tài sản của Công ty để bảo lãnh cho doanh nghiệp thành viên vay vốn theo quy định của pháp luật. Các phí tổn liên quan đến việc bảo lãnh do doanh nghiệp được bảo lãnh gánh chịu.

Điều 20. Nhượng bán, thanh lý tài sản cố định.

1. Công ty mẹ IPC được quyền chủ động và có trách nhiệm nhượng bán, thanh lý tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được để thu hồi vốn.

2. Hội đồng quản trị quyết định phương án thanh lý, nhượng bán tài sản cố định có giá trị còn lại nhỏ hơn hoặc bằng 50% tổng giá trị tài sản còn lại trên sổ kế toán của Công ty mẹ IPC tại thời điểm gần nhất.

3. Khoản chênh lệch giữa giá trị thu hồi (nếu có) khi thanh lý tài sản với giá trị còn lại của tài sản và chi phí thanh lý được hạch toán vào kết quả kinh doanh của Công ty.

Điều 21. Quản lý các khoản nợ phải thu.

1. Công ty mẹ IPC phải xây dựng và ban hành quy chế quản lý các khoản nợ phải thu, phân công và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc theo dõi, thu hồi, thanh toán các khoản công nợ.

2. Công ty mẹ IPC phải mở sổ theo dõi các khoản nợ theo từng đối tượng nợ, thường xuyên phân tích, đôn đốc thu hồi nợ.

3. Trước khi khóa sổ kế toán để lập báo cáo tài chính năm. Công ty mẹ IPC phải kiểm kê, đối chiếu các khoản công nợ với khách nợ và phân loại nợ, xác định những khoản nợ khó đòi.

4. Đối với khoản nợ phải thu được xác định là khó đòi thì phải trích lập dự phòng. Nợ phải thu không đòi được Công ty mẹ IPC có trách nhiệm xử lý xóa sổ theo quy định của Nhà nước. Số nợ không đòi được sau

khi trừ tiền bồi thường của cá nhân, tập thể có liên quan được bù đắp bằng khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi, quỹ dự phòng tài chính của Công ty mẹ IPC, nếu còn thiếu thì đưa vào chi phí kinh doanh.

Điều 22. Kiểm kê tài sản.

Trước khi khóa sổ kế toán để lập báo cáo tài chính năm, sau khi xảy ra thiên tai, địch họa hoặc vì lý do khác gây ra biến động tài sản của Công ty mẹ IPC hoặc theo chủ trương của Nhà nước, Công ty mẹ IPC phải tổ chức kiểm kê, xác định số lượng tài sản (tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn; tài sản lưu động và các khoản đầu tư ngắn hạn), đối chiếu với số liệu ghi sổ kế toán để xác định số thừa, thiếu, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của những người có liên quan và xác định mức bồi thường vật chất (nếu có) theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 23. Xử lý tài sản tổn thất.

Tài sản tổn thất bao gồm tài sản mất mát, thiếu hụt, hư hỏng trong kiểm kê định kỳ và kiểm kê đột xuất. Công ty mẹ IPC phải xác định giá trị đã bị tổn thất, nguyên nhân, trách nhiệm và xử lý như sau:

1. Nếu nguyên nhân do chủ quan của tập thể và cá nhân thì người gây ra tổn thất phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị quyết định mức bồi thường và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2. Tài sản đã mua bảo hiểm nếu tổn thất thì xử lý theo hợp đồng bảo hiểm.

3. Giá trị tổn thất sau khi đã bù đắp bằng tiền bồi thường của cá nhân, tập thể, của tổ chức bảo hiểm nếu thiếu được bù đắp bằng quỹ dự phòng tài chính của Công ty. Trường hợp quỹ dự phòng tài chính không đủ bù đắp thì phần thiếu được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ.

4. Những trường hợp tổn thất đặc biệt do thiên tai hoặc do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng gây thiệt hại nghiêm trọng, Công ty mẹ IPC không thể tự khắc phục được thì Hội đồng quản trị lập phương án xử lý tổn thất trình Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và cơ quan tài chính quyết định. Sau khi có ý kiến của cơ quan tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định việc xử lý tổn thất.

Điều 24. Đánh giá lại tài sản.

1. Công ty mẹ IPC thực hiện đánh giá lại tài sản trong các trường hợp sau :

a) Kiểm kê đánh giá lại tài sản theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

b) Thực hiện cổ phần hóa, đa dạng hóa hình thức sở hữu.

c) Dùng tài sản để liên doanh, góp vốn cổ phần (đánh giá lại trong trường hợp đem tài sản góp cổ phần và khi nhận tài sản).

2. Việc đánh giá lại tài sản phải theo đúng các quy định của Nhà nước. Các khoản chênh lệch tăng hoặc giảm giá trị do đánh giá lại tài sản được hạch toán tăng hoặc giảm vốn chủ sở hữu hoặc tính vào thu nhập theo quy định của Nhà nước đối với từng trường hợp cụ thể.

Chương IV

QUẢN LÝ DOANH THU, CHI PHÍ VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH

Điều 25. Doanh thu.

Doanh thu của Công ty mẹ IPC bao gồm :

A.- Doanh thu chịu thuế thu nhập doanh nghiệp :

1. Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh: là toàn bộ số tiền phải thu phát sinh từ việc bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đã được xác định là tiêu thụ trong kỳ của Công ty.

2. Doanh thu từ hoạt động tài chính bao gồm: các khoản thu từ việc cho các bên khác sử dụng tài sản của Công ty, tiền lãi từ việc cho vay vốn, lãi tiền gửi.

3. Thu nhập khác gồm: các khoản thu từ việc thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, thu tiền bảo hiểm được bồi thường, các khoản nợ phải trả nay mất chủ được ghi tăng thu nhập, thu tiền phạt khách hàng do vi phạm hợp đồng, thu được các khoản nợ phải thu đã xóa sổ tính vào chi phí kỳ trước, thu các khoản thuế được giảm được hoàn lại và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

B.- Doanh thu không chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:

Lợi nhuận mà Công ty hoặc các doanh nghiệp trong hệ thống thành viên thu được từ phần vốn góp vào các doanh nghiệp trong và ngoài Công ty không phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nếu các doanh nghiệp này đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trước khi chia cổ tức cho các bên góp vốn.

Điều 26. Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ IPC là các khoản chi phí liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh mà Công ty mẹ IPC phải bỏ ra trong năm tài chính, bao gồm:

1. Chi phí sản xuất kinh doanh, bao gồm:

a) Chi phí nguyên vật liệu, nhiên liệu, động lực, bán thành phẩm, dịch vụ mua ngoài (tính theo mức tiêu hao thực tế và giá gốc thực tế), chi phí phân bổ công cụ, dụng cụ lao động, chi phí sửa chữa tài sản cố định, chi phí trích trước, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định.

b) Chi phí khấu hao tài sản cố định.

c) Chi phí tiền lương, tiền công, chi phí có tính chất lương phải trả cho người lao động do Hội đồng quản trị quyết định theo hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

d) Kinh phí Công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động mà Công ty mẹ IPC phải nộp theo quy định.

e) Chi phí giao dịch, môi giới, tiếp khách, tiếp thị, xúc tiến thương mại, quảng cáo, hội họp tính theo chi phí thực tế phát sinh.

f) Chi phí bằng tiền khác như: các khoản thuê tài nguyên, thuê đất, thuê môn bài, trợ cấp thôi việc cho người lao động, đào tạo nâng cao năng lực quản lý, tay nghề của người lao động, y tế, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu đổi mới công nghệ, thưởng sáng kiến cải tiến, chi phí cho lao động nữ, chi phí cho công tác bảo vệ môi trường, chi phí trích trước bảo hành sản phẩm, chi phí ăn ca cho người lao động, chi phí cho công tác Đảng, Đoàn thể tại Công ty mẹ IPC (phần chi ngoài kinh phí của tổ chức Đảng, Đoàn thể được chi từ nguồn quy định) và các khoản chi phí bằng tiền khác theo quy định của pháp luật.

g) Giá trị tài sản tồn thất thực tế, nợ phải thu không thu hồi được xác định bằng giá trị tài sản, số nợ phải thu ghi trên sổ kế toán trừ các khoản bồi thường của cá nhân, tập thể có liên quan hoặc tiền bồi thường của cơ quan bảo hiểm và phần đã bù đắp từ khoản dự phòng phải thu khó đòi.

h) Giá trị các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi, trích lập quỹ dự phòng về trợ cấp mất việc.

2. Chi phí hoạt động tài chính, bao gồm: các khoản chi liên quan đến đầu tư ra ngoài doanh nghiệp (bao gồm liên doanh, liên kết, góp vốn thành lập doanh nghiệp), tiền lãi phải trả do huy động vốn, chi phí chiết khấu thanh toán, chi phí cho thuê tài sản, dự phòng giảm giá các loại chứng khoán và các chi phí khác có liên quan đến hoạt động đầu tư ra ngoài Công ty.

3. Chi phí khác, bao gồm:

a) Chi phí nhượng bán, thanh lý tài sản cố định (bao gồm cả giá trị còn lại của tài sản cố định khi thanh lý, nhượng bán).

b) Chi phí cho việc thu hồi các khoản nợ khó đòi đã khóa sổ kế toán.

c) Chi phí để thu tiền phạt.

d) Chi phí về tiền phạt do vi phạm hợp đồng kinh tế.

e) Chi phí ban đầu cho việc nghiên cứu tiền khả thi các dự án hay đề tài kinh tế-xã hội liên quan đến hoạt động của Công ty.

f) Các chi phí khác theo quy định của pháp luật.

4. Không tính vào chi phí sản xuất kinh doanh các khoản đã có nguồn khác đảm bảo hoặc không liên quan đến sản xuất kinh doanh sau đây:

a) Chi phí mua sắm xây dựng, lắp đặt tài sản cố định hữu hình, vô hình.

b) Chi phí lãi vay vốn đầu tư, chênh lệch tỷ giá ngoại tệ phát sinh trước thời điểm đưa công trình vào sử dụng.

c) Các khoản chi phí khác không liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Điều 27. Quản lý chi phí.

Công ty mẹ IPC thực hiện các biện pháp quản lý chi phí, hạ giá thành sản phẩm như sau:

1. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các định mức kinh tế-kỹ thuật như định mức tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu, định mức lao động, các định mức chi phí, tỷ lệ hoa hồng môi giới, hoa hồng đại lý và các định mức khác theo quy định của pháp luật phù hợp với đặc điểm kinh tế-kỹ thuật, ngành nghề kinh doanh, mô hình tổ chức quản lý, trình độ trang bị của Công ty.

2. Tổng Giám đốc xây dựng các định mức nêu trên trình Hội đồng quản trị phê duyệt để làm cơ sở điều hành hoạt động và quản lý chi phí của Công ty.

3. Các định mức phải được phổ biến đến tận người thực hiện, công bố công khai cho người lao động trong Công ty mẹ IPC biết để thực hiện và kiểm tra, giám sát. Trường hợp không thực hiện được các định mức làm tăng chi phí phải phân tích rõ nguyên nhân trách nhiệm, nếu do nguyên nhân chủ quan phải bồi thường thiệt hại.

4. Phải định kỳ tổ chức phân tích chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm của doanh nghiệp nhằm phát hiện những khâu yếu, kém trong quản lý, những yếu tố làm tăng chi phí, giá thành sản phẩm để có giải pháp khắc phục kịp thời.

5. Đối với những khoản chi không đúng chế độ quy định, cá nhân quyết định khoản chi này phải chịu trách nhiệm bồi hoàn.

6. Tổng Giám đốc có trách nhiệm xác định nguyên nhân của các khoản chi phí vượt định mức được duyệt và có phương án xử lý trình Hội đồng quản trị quyết định.

Điều 28. Giá thành sản phẩm, chi phí dịch vụ tiêu thụ.

Giá thành sản phẩm, chi phí dịch vụ tiêu thụ trong kỳ (hoặc giá vốn hàng hóa bán ra, chi phí dịch vụ cung cấp trong kỳ) bao gồm :

1. Giá thành sản phẩm, hàng hóa xuất tiêu thụ trong kỳ, chi phí dịch vụ phát sinh trong kỳ.

2. Chi phí quản lý Công ty mẹ IPC phát sinh trong kỳ.

3. Chi phí bán hàng phát sinh trong kỳ.

Điều 29. Lợi nhuận thực hiện.

1. Lợi nhuận thực hiện trong năm của Công ty mẹ IPC bao gồm: lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh, lợi nhuận hoạt động tài chính và lợi nhuận hoạt động khác.

2. Tổng lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ IPC được xác định bằng số chênh lệch giữa doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu từ hoạt động tài chính, thu nhập hoạt động khác với giá thành sản phẩm tiêu thụ (hoặc chi phí dịch vụ trong kỳ), chi phí hoạt động tài chính và chi phí hoạt động khác.

Chương V

PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 30. Phân phối lợi nhuận.

Lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ IPC sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối như sau:

1. Chia lãi cho các thành viên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng (nếu có).

2. Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế.

3. Trích 50% số lợi nhuận còn lại sau khi trừ đi khoản 1 và 2 của điều này vào quỹ đầu tư phát triển.

4. Trích 10% số lợi nhuận còn lại sau khi trừ đi khoản 1 và 2 của Điều này vào quỹ dự phòng tài chính, khi số dư của quỹ này bằng 25% vốn điều lệ thì không trích nữa.

5. Số lợi nhuận còn lại sau khi trừ đi khoản 1, 2, 3, 4 của Điều này được phân phối vào các quỹ của Công ty mẹ IPC như sau:

a) Trích 15% lập quỹ khen thưởng. Mức trích tối thiểu không được thấp hơn 2 tháng lương thực hiện.

b) Trích 15% lập quỹ phúc lợi.

c) Trích tối đa 5% lập Quỹ thưởng quản lý điều hành của Công ty với điều kiện tỷ suất lợi nhuận thực hiện trước thuế trên vốn Nhà nước tại Công ty mẹ IPC phải bằng hoặc lớn hơn tỷ suất lợi nhuận kế hoạch.

d) Số lợi nhuận còn lại Công ty mẹ IPC trích lập các quỹ khác.

6. Công ty mẹ IPC không được chi các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ thưởng quản lý điều hành khi chưa thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác đến hạn phải trả.

Điều 31. Mục đích sử dụng các quỹ.

1. Quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp mức trích tối thiểu là 50% dùng để :

- Phát triển sản xuất kinh doanh (kể cả trường hợp liên doanh, liên kết góp vốn cổ phần, mua cổ phiếu) đổi mới máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ, nghiên cứu áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật.

- Trợ giúp đào tạo nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn và điều kiện làm việc.

2. Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ khó đòi xảy ra trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Bù đắp khoản lỗ của Công ty.

3. Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để: chi cho việc đào tạo người lao động do thay đổi cơ cấu hoặc công nghệ, đào tạo nghề dự phòng cho người lao động, trợ cấp cho người lao động làm việc thường xuyên trong Công ty mẹ IPC nay bị mất việc làm theo quy định của pháp luật về lao động và chi trợ cấp thôi việc.

4. Quỹ khen thưởng được dùng để:

- Thưởng cuối năm hoặc thưởng kỳ cho người lao động trong Công ty mẹ IPC trên cơ sở năng suất lao động và thành tích công tác của từng người sau khi tham khảo ý kiến của tổ chức Công đoàn Công ty.

- Thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể trong Công ty mẹ IPC có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, mang lại hiệu quả trong kinh doanh.

- Thưởng cho những cá nhân và đơn vị ngoài Công ty mẹ IPC có quan hệ hợp đồng kinh tế đã hoàn thành tốt các điều kiện của hợp đồng, có đóng góp nhiều cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Quỹ phúc lợi được dùng để:

- Đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa các công trình phúc lợi của Công ty.

- Chi cho các hoạt động phúc lợi công cộng của tập thể người lao động trong Công ty, phúc lợi xã hội.

- Góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung trong ngành, hoặc với các đơn vị khác theo hợp đồng.

- Ngoài ra có thể sử dụng một phần quỹ phúc lợi để trợ cấp khó khăn đột xuất cho những người lao động kể cả những trường hợp đã nghỉ hưu, nghỉ do mất sức, lâm vào hoàn cảnh khó khăn, không nơi nương tựa, hoặc làm công tác từ thiện xã hội.

Việc sử dụng quỹ phúc lợi cần tham khảo ý kiến của tổ chức Công đoàn Công ty.

6. Quỹ thưởng quản lý điều hành Công ty mẹ IPC được sử dụng để thưởng cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc gắn với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; thưởng đặc biệt cho những cá nhân hoặc tập thể xuất sắc trong sản xuất kinh doanh. Mức thưởng hàng năm sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định.

7. Việc sử dụng các quỹ nêu trên phải thực hiện công khai theo quy chế công khai tài chính, quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của Nhà nước.

Chương VI

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH, CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN, THỐNG KÊ VÀ KIỂM TOÁN

Điều 32. Kế hoạch tài chính.

1. Công ty mẹ IPC thực hiện xây dựng kế hoạch tài chính dài hạn và hàng năm phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Công ty.

2. Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch tài chính của Công ty mẹ IPC do Tổng Giám đốc trình đề làm căn cứ giám sát và đánh giá kết quả điều hành hoạt động Công ty của Tổng Giám đốc.

Điều 33. Công tác kế toán, thống kê.

1. Công ty mẹ IPC tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê theo đúng các quy định của Nhà nước; tổ chức thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định của Bộ Tài chính nhằm phục vụ công tác điều hành của Tổng Giám đốc và công tác giám sát, kiểm tra của Hội đồng quản trị.

2. Toàn bộ vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị phụ thuộc được thể hiện trong báo cáo tài chính của Công ty; toàn bộ số vốn Công ty mẹ IPC đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên hoặc doanh nghiệp liên kết được phản ánh trong mục các khoản đầu tư dài hạn trong Báo cáo tài chính của Công ty.

Điều 34. Báo cáo tài chính, thống kê.

1. Cuối kỳ kế toán (quý, năm), Công ty mẹ IPC phải lập và gửi báo cáo tài chính, thống kê theo quy định hiện hành.

2. Kết thúc năm tài chính, Công ty mẹ IPC phải thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm thông qua tổ chức kiểm toán độc lập.

3. Công ty mẹ IPC phải thực hiện công khai tình hình tài chính theo quy định của Nhà nước.

4. Công ty mẹ IPC chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan tài chính có thẩm quyền đối với các báo cáo tài chính do Công ty mẹ IPC lập.

Điều 35. Báo cáo tài chính hợp nhất.

1. Báo cáo tài chính hợp nhất thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất không có tính chất pháp lý về các nghĩa vụ tài chính của các doanh nghiệp thành viên và các doanh nghiệp liên kết được tập hợp trong báo cáo.

Chương VII

QUAN HỆ TÀI CHÍNH GIỮA CÔNG TY MẸ VÀ CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 36.

1. Công ty mẹ IPC có quyền cử người trực tiếp quản lý phần vốn góp của Công ty mẹ IPC ở doanh nghiệp thành viên và doanh nghiệp liên kết theo Điều lệ của các doanh nghiệp đó và quy định của pháp luật.

Người trực tiếp quản lý phần vốn góp được đại diện Công ty mẹ IPC với tư cách là cổ đông hoặc bên góp vốn, được tham gia ứng cử vào cơ quan quản lý, điều hành của doanh nghiệp khác, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ Công ty Mẹ, Quy chế này, Điều lệ của doanh nghiệp thành viên hoặc doanh nghiệp liên kết và quy định của pháp luật.

2. Đối với Công ty TNHH một thành viên do Công ty mẹ IPC làm chủ sở hữu, Công ty mẹ IPC có các quyền về tài chính như sau:

- Quyết định điều chỉnh vốn điều lệ của doanh nghiệp; chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của doanh nghiệp cho cá nhân, tổ chức khác. Quyết định dự án đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay có giá trị được quy định tại Điều lệ Công ty mẹ IPC và Điều lệ của doanh nghiệp thành viên.

- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, quyết định việc phân phối và sử dụng lợi nhuận của doanh nghiệp thành viên.

- Phân cấp cho doanh nghiệp trong việc huy động vốn, quản lý, sử dụng vốn và tài sản trong hoạt động của doanh nghiệp được quy định tại Điều lệ của doanh nghiệp.

- Quyết định tỷ lệ huy động kinh phí quản lý, tỷ lệ huy động các quỹ của doanh nghiệp thành viên về các quỹ tập trung của Công ty mẹ.

- Quyết định kiểm toán nội bộ hoạt động của doanh nghiệp.

- Quyết định thuê kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp.

3. Đối với thành viên mà Công ty mẹ IPC có quyền chi phối, Công ty mẹ IPC có quan hệ về tài chính như sau:

a) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông, bên góp vốn có quyền chi phối về các vấn đề tài chính của doanh nghiệp theo Điều lệ của doanh nghiệp và theo quy định của pháp luật.

b) Thu lợi tức từ phần vốn góp của Công ty mẹ IPC ở doanh nghiệp.

c) Giám sát, kiểm tra việc sử dụng vốn góp của Công ty mẹ IPC ở doanh nghiệp.

4. Đối với các doanh nghiệp mà Công ty mẹ IPC không giữ quyền chi phối, Công ty mẹ IPC thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông, bên góp vốn không giữ quyền chi phối về các vấn đề tài chính của doanh nghiệp theo Điều lệ của doanh nghiệp này và theo quy định của pháp luật.

5. Ngoài các quyền và quan hệ tài chính nêu tại các khoản trên của Điều lệ, Công ty mẹ IPC còn có các quyền và quan hệ về tài chính đối với các doanh nghiệp liên kết như sau:

- Quyết định bảo lãnh cho doanh nghiệp vay vốn theo quy định của pháp luật, các phí tổn liên quan đến việc bảo lãnh do doanh nghiệp được bảo lãnh gánh chịu.

- Huy động vốn từ các doanh nghiệp này và ngược lại theo nguyên tắc có hoàn trả và tính lãi suất theo thỏa thuận.

- Các quyền và quan hệ khác về tài chính theo quy định của pháp luật.

Chương VIII

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG VIỆC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÔNG TY

Điều 37. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng quản trị.

1. Hội đồng quản trị thực hiện các chức năng quản lý Công ty mẹ IPC, trong phạm vi thẩm quyền của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính của Công ty.

2. Nhận và chịu trách nhiệm bảo toàn, phát triển vốn tài sản Nhà nước giao; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về các hoạt động của Công ty, đảm bảo thực hiện mục tiêu Nhà nước giao cho Công ty; đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh điều chỉnh tăng hoặc giảm vốn điều lệ của Công ty.

3. Trình Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt hoặc tự phê duyệt theo thẩm quyền các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư ra ngoài Công ty, hợp đồng vay, hợp đồng nhượng bán tài sản.

4. Quyết định các chỉ tiêu kế hoạch tài chính dài hạn và hàng năm của Công ty; các định mức chi tiêu tài chính.

5. Quyết định cử người trực tiếp quản lý phần vốn của Công ty mẹ IPC đầu tư, liên doanh với doanh nghiệp khác.

6. Quyết định mức trích cụ thể quỹ thưởng quản lý điều hành Công ty mẹ IPC theo đề nghị của Tổng Giám đốc.

7. Quyết định sử dụng các quỹ dự phòng tài chính, quỹ thưởng quản lý điều hành Công ty.

8. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, thông kê gửi đến các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc công bố công khai các báo cáo tài chính hàng năm theo quy định.

10. Kiểm tra, giám sát Tổng Giám đốc trong việc sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước, các mục tiêu Nhà nước giao cho Công ty.

11. Hàng năm Hội đồng quản trị phải có báo cáo về kết quả quản lý, giám sát hoạt động của Công ty mẹ IPC gửi Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

12. Thực hiện quyền hạn và chịu trách nhiệm khác theo quy định của Nhà nước.

Điều 38. Ủy quyền, phân cấp quản lý tài chính.

Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc phân cấp cho Tổng Giám đốc quyết định một số nhiệm vụ về các vấn đề liên quan đến hoạt động tài chính của Công ty mẹ IPC quy định tại Quy chế này; nội dung phân cấp, ủy quyền quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Điều 39. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổng Giám đốc.

1. Xây dựng kế hoạch tài chính dài hạn và kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh tương ứng; xây dựng các định mức chi phí phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ IPC trình Hội đồng quản trị phê duyệt làm căn cứ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Điều hành việc thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính, định mức chi phí do Hội đồng Quản trị phê duyệt.

3. Quyết định các dự án đầu tư, dự án đầu tư ra ngoài Công ty, phương án vay vốn, phương án thanh lý, nhượng bán tài sản theo phân cấp của Hội đồng quản trị.

4. Quyết định sử dụng các quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của Công ty.

5. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc điều hành hoạt động của Công ty.

6. Chịu trách nhiệm và thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản vốn huy động và các nguồn vốn khác của Công ty; chịu trách nhiệm vật chất đối với những thiệt hại do lỗi chủ quan gây ra cho Công ty.

7. Lập và trình Hội đồng quản trị phê duyệt báo cáo tài chính; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số liệu báo cáo tài chính, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác.

8. Thực hiện quyền hạn và chịu trách nhiệm khác theo quy định của Nhà nước.

Điều 40. Khen thưởng, kỷ luật.

Chế độ khen thưởng, kỷ luật về quản lý tài chính đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan.

Chương IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 41. Hiệu lực thi hành, sửa đổi, bổ sung.

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được phê duyệt.

2. Quy chế này có hiệu lực thi hành tạm thời. Khi có các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp Nhà nước mới ban hành thì sẽ sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Trường hợp cần sửa đổi, bổ sung Quy chế này, Hội đồng quản trị báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Bộ Tài chính phê duyệt./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ